

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**
Bản án số: **91/2023/HS-PT**
Ngày: 08 - 9 - 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Chín.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Thái và ông Nguyễn Lê Phương.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Huyền Anh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/HS-PT ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn Rê và bị cáo Phan Luân do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Rê, sinh năm 1986, tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã Măng Tố, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Bóc vác; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Diện, sinh năm 1962 và bà Lê Thị Lộc, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Kim Oanh, sinh năm 1989; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

2. Phan Luân, sinh năm 1985 tại Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đông Lưu, xã Lộc Trì, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã Măng Tố, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Khô, sinh năm 1956 và bà Lê Thị Sinh, sinh năm 1957; Vợ: Trương Thị Diệp, sinh năm 1986; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

Bị hại: Ông Lê Ngọc Yển, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 1, xã Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 8 năm 2022 Nguyễn Văn Rê nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Lê Ngọc Yển là người chuyên đi thu mua cây keo trầm trên địa bàn huyện Tánh Linh. Nguyễn Văn Rê đi tìm một thửa đất có trồng cây keo lá trầm đến độ tuổi thu hoạch để lừa bán cho ông Yển lấy tiền tiêu xài cá nhân. Nguyễn Văn Rê tìm được một thửa đất trồng cây keo lá trầm đến độ tuổi thu hoạch ở Xóm 2, Thôn 6, xã Măng Tố (Nguyễn Văn Rê không biết thửa đất trồng cây keo lá trầm đó là của ai). Nguyễn Văn Rê gọi điện thoại cho ông Yển nói dối với ông Yển là muốn rủ ông Yển mua chung đám cây keo lá trầm để cưa cây bán kiếm lời. Ông Yển tưởng thật nên đồng ý đi cùng với Nguyễn Văn Rê đến xem đám cây keo lá trầm nói trên. Để làm cho ông Yển tin tưởng thêm, Nguyễn Văn Rê dẫn ông Yển đi đếm số cây keo lá trầm. Sau khi xem xong, Rê hỏi xem ông Yển có thể thu mua đám cây keo trầm bao nhiêu tiền. Ông Yển chốt giá mua khoảng từ 15 triệu đến 16 triệu đồng.

Vài ngày sau, Nguyễn Văn Rê đến nhà Phan Luân bàn bạc với Luân đứng ra giả làm chủ đám cây keo lá trầm để cùng nhau lừa bán cho anh Yển kiếm tiền chia nhau tiêu xài thì Luân đồng ý. Nguyễn Văn Rê và Phan Luân làm một tờ giấy đặt cọc, có nội dung bán cây keo lá trầm cho anh Rê diện tích 1.800m² với giá 15 triệu đồng; đặt cọc 07 triệu đồng; khi nào chồng tiền đủ mới cưa cây. Sau khi viết xong, Nguyễn Văn Rê đưa Luân giả làm chủ đám keo lá trầm ký tên vào tờ giấy đặt cọc.

Nguyễn Văn Rê điện thoại cho ông Yển nói “*Chủ đám keo đồng ý bán 15 triệu rồi đó, em chồng trước 07 triệu rồi, còn 08 triệu anh tranh thủ mang lên gửi cho người ta*”. Sau khi ông Yển đồng ý mua cây, Nguyễn Văn Rê đến nhà ông Yển mượn 1.000.000đồng để tiêu xài cá nhân. Do chưa thấy ông Yển giao tiền, để sớm có tiền tiêu xài nên Rê liên tục điện thoại hối thúc ông Yển. Ông Yển gọi điện thoại cho Rê yêu cầu dẫn đi đến nhà chủ đám cây keo lá trầm để giao tiền mua cây, nhưng Nguyễn Văn Rê đề nghị với ông Yển là để chủ đám cây keo lá trầm chạy đến rẫy keo lá trầm rồi đưa tiền luôn; ông Yển nghe thấy hợp lý nên đồng ý.

Khi đến nơi Nguyễn Văn Rê gọi điện thoại cho Phan Luân đến đám rẫy cây keo trầm thì Luân đi xe mô tô đến và không tháo khẩu trang, không mở nón bảo hiểm để tránh lộ đặc điểm nhận dạng. Phan Luân xác định mình là chủ đất và đồng ý bán cây. Phan Luân đưa giấy xác nhận đã nhận 7.000.000đồng tiền đặt cọc của Rê trước đó. Ông Yển tin tưởng lời Luân nói là thật, đồng ý mua cây rồi giao cho Luân số tiền 8.000.000đồng để mua chung cây keo lá trầm với Rê. Phan Luân nhận đủ tiền, ký tên vào giấy mua bán, viết cam kết thửa đất trồng cây keo lá trầm không có tranh chấp.

Sau khi đã chiếm đoạt được tiền, Nguyễn Văn Rê và Phan Luân về lại nhà của Luân. Nguyễn Văn Rê lấy số tiền 8.000.000đồng mà ông Yển vừa đưa và

chia cho Luân số tiền 500.000đồng. Luân sử dụng tiền để mua gạo cho gia đình, còn Nguyễn Văn Rê sử dụng vào tiêu xài cá nhân.

Sau đó, ông Yến liên tục gọi điện thoại cho Rê yêu cầu đi cửa cây keo trám bán thu hồi vốn. Lúc này, Rê sợ cửa cây sẽ bị lộ nên Nguyễn Văn Rê lấy nhiều lý do để kéo dài thời gian với ông Yến. Do không thể chờ thêm thời gian, ông Yến đề nghị Rê nhượng lại phần mà Rê đã chung với ông Yến để một mình ông Yến mua hết đám keo trám. Ông Yến sẽ trả lại cho Nguyễn Văn Rê số tiền 7.000.000đồng mà Nguyễn Văn Rê đã đặt cọc. Đồng thời cho Nguyễn Văn Rê thêm 500.000đồng thì Rê đồng ý với đề nghị của ông Yến. Nguyễn Văn Rê điện thoại yêu cầu ông Yến mang tiền đến để giao cho Rê thì ông Yến đồng ý. Khi cả hai gặp nhau ông Yến và Nguyễn Văn Rê thỏa thuận: Đối với số tiền 7.500.000đồng mà ông Yến phải trả cho Rê, ông Yến trừ số tiền 1.000.000đồng mà Rê mượn trước đó. Ông Yến đưa trước cho Rê số tiền 5.500.000đồng; ông Yến giữ lại số tiền 1.000.000đồng cho đến khi cửa cây xong mới giao tiền cho Rê thì Rê đồng ý. Sau khi nhận được số tiền 5.500.000đồng Nguyễn Văn Rê tiếp tục tiêu xài cá nhân. Sau này, anh Yến biết rẫy cây keo lá trám mà Rê và Luân bán cho mình là không phải của Luân nên ông Yến đã làm đơn tố cáo Nguyễn Văn Rê, Phan Luân lừa đảo chiếm đoạt số tiền 14.500.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, quyết định:

Về tội danh:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Rê, Phan Luân phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Nguyễn Văn Rê: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt Phan Luân: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm đã tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 19/6/2023 các bị cáo Nguyễn Văn Rê và bị cáo Phan Luân kháng cáo xin giảm án và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến: Bị cáo kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Rê, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đối với bị cáo Rê;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Luân, Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Luân, căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

- Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin được giảm án và hưởng án treo để lao động lo cho hoàn cảnh gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Rê và bị cáo Phan Luân thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” là đúng, không oan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo Phan Luân và bị cáo Nguyễn Văn Rê đều khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thể hiện:

Trong thời gian sống tại địa phương, Nguyễn Văn Rê biết Lê Ngọc Yến là người chuyên thu mua cây keo lá tràm. Vào khoảng tháng 8/2022 do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Văn Rê nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Yến. Nguyễn Văn Rê tìm kiếm khu vực rẫy có cây keo lá tràm đến tuổi thu hoạch tại khu vực Xóm 2, Thôn 6, xã Măng Tố, huyện Tánh Linh và thông báo cho ông Yến biết có người cần bán. Nguyễn Văn Rê trao đổi, bàn bạc với Phan Luân và nhờ Phan Luân đứng ra làm người chủ rẫy và cần bán cây keo lá tràm nhằm tạo lòng tin để chiếm đoạt tài sản của ông Yến. Ông Lê Ngọc Yến tin tưởng Phan Luân là người chủ rẫy keo lá tràm cần bán nên đồng ý mua. Sau khi trao đổi và thỏa thuận với Nguyễn Văn Rê. Ông Lê Ngọc Yến đã giao tổng số tiền 14.500.000đồng cho Nguyễn Văn Rê và Phan Luân để mua cây keo lá tràm.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xét xử các bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Rê và bị cáo Phan Luân: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân

của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Rê và mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo Phan Luân là có căn cứ, đúng pháp luật.

Như vậy, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng cho các bị cáo.

Tại Tòa án cấp phúc thẩm, các bị cáo cung cấp đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận.

Xét thấy, vụ án này có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Văn Rê là người chủ động, rủ rê bị cáo Phan Luân, là người thực hiện hành vi lừa đảo tích cực nhất và được hưởng tiền nhiều nhất, khi chiếm đoạt được tiền thì sử dụng vào mục đích cá nhân nên không có căn cứ pháp luật xác định gia đình bị cáo lâm vào tình trạng khó khăn. Kháng cáo của bị cáo Rê không có tài liệu, chứng cứ gì mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Phan Luân là người bị rủ rê, bị cáo nể nang bị cáo Rê, bị cáo có vai trò thứ yếu trong vụ án, bị cáo chỉ được hưởng 500.000 đồng và dùng tiền này để mua gạo, thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn như đơn xác nhận. Bị cáo Phan Luân có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đủ điều kiện cho bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự, nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm; cần tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, giáo dục, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Rê không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Phan Luân được chấp nhận nên bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điều 345, điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Rê, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đối với bị cáo Nguyễn Văn Rê;

1.2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Luân, Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Luân.

2. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Rê, bị cáo Phan Luân phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn Rê: **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Phan Luân: **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm, được tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (08/9/2023).

Giao bị cáo Phan Luân cho Ủy ban nhân dân xã Măng Tố, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ vào: Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Nguyễn Văn Rê phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (08/9/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Tổ HCTP, Tòa HS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Chính

